

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO

Tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3475/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21/8/2015 về việc hướng dẫn tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 – 2015; qua rà soát, tổng hợp, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Tổ chức thực hiện Chương trình

- Ngày 02/12/2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Nhằm triển khai có hiệu quả Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, ngày 10/10/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Quyết định số 2247/QĐ-UBND thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt Ban Chỉ đạo), Ban Chỉ đạo gồm có 19 thành viên; trong đó, đồng chí Trần Xuân Hòa, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban.
- Tỉnh Ninh Thuận không thành lập Văn phòng Ban Chỉ đạo vì tại Quyết định số 2247/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (vì Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.
- Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu ở địa phương (*danh mục văn bản cụ thể theo Phụ lục I đính kèm*)

II. Kết quả thực hiện Chương trình

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án

Ngày 24/9/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1781/QĐ-TTg về việc bổ sung kinh phí năm 2010 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó, tỉnh Ninh Thuận được phân bổ 01 tỷ đồng để triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh,

Với kinh phí được giao nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo triển khai xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, ngày 28/12/2012, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2660/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận (*danh mục dự án cụ thể theo Phụ lục II đính kèm*)

2. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh

a) Việc ban hành các văn bản liên quan đến biến đổi khí hậu

- Thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh giai đoạn 2010 – 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo triển khai xây dựng nhiều dự án ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh trình các Bộ, ngành Trung ương có liên quan xem xét để trình Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

+ Dự án xây dựng công trình Đê sông Phú Thọ (cửa sông), dự án này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 1443/TTr-QHQT (về việc Phê duyệt danh mục dự án ưu tiên thuộc Chương trình SP-RCC) với tổng mức đầu tư 119 tỷ đồng từ nguồn SP-RCC nhưng đến nay chưa được bố trí vốn để triển khai thực hiện;

+ Dự án hệ thống thủy lâm kết hợp để phòng chống hoang mạc hóa và thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Ninh Phước và huyện Thuận Nam;

+ Dự án trồng mới, phục hồi và kết hợp quản lý bảo vệ rừng chống xâm thực bờ biển thuộc địa bàn các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam;

+ Dự án đập hạ lưu sông Dinh;

+ Dự án công trình Kè chắn lũ phía Bắc và Nam thôn Mỹ Hòa, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải.

- Giai đoạn 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai xây dựng dự án ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, tạo điều kiện cho tỉnh triển khai thực hiện:

+ Dự án cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận;

+ Dự án công trình Kè chống sạt lở bờ biển, bảo vệ dân cư khu vực xã Nhơn Hải đến xã Thanh Hải thuộc huyện Ninh Hải;

+ Dự án đê cửa sông Cái Phan Rang (Đoạn từ hạ lưu cầu Móng đến cửa ra sông Cái).

b) Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm giảm thiệt hại về người và tài sản, tài nguyên thiên nhiên, môi trường và di sản văn hóa, góp phần bảo đảm phát triển bền vững, trong thời gian tới, tỉnh Ninh Thuận tiếp tục triển khai và thực hiện những giải pháp chủ yếu để phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra như sau:

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng và tăng cường năng lực

dự báo thời tiết và cảnh báo thiên tai trên địa bàn tỉnh, thường xuyên cập nhập, hoàn thiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh;

- Đầu tư thực hiện Dự án hệ thống thủy lâm kết hợp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020;

- Chuyển đổi cơ cấu, giống cây trồng vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu. Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; trong đó, chú trọng phát triển các loại giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản thích ứng với biến động thời tiết và khả năng kháng dịch bệnh cao; thích ứng với nước biển dâng và xâm nhập mặn. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác mới, quan tâm nhiều hơn đến môi trường và khai thác bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên; hướng đến nền nông nghiệp hàng hóa, sạch, đa dạng, phát triển bền vững. Triển khai các chương trình, dự án phòng chống hoang mạc hóa, sa mạc hóa, thoái hóa đất canh tác nông nghiệp; bảo đảm diện tích đất cho phát triển rừng theo quy hoạch, đặc biệt vùng ven biển các huyện Ninh Phước, Thuận Nam, Ninh Hải và miền núi các huyện Ninh Sơn, Bác Ái, Thuận Bắc;

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh thiên tai cho cộng đồng; xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm sinh kế cho người dân những vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai, đặc biệt là vùng ven biển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; các huyện Ninh Hải, Thuận Nam, Ninh Phước; vùng hạ lưu Nam sông Dinh, vùng ven kênh Bắc, kênh Nam, kênh Chàm và vùng thoát lũ các hồ thủy lợi Tân Giang, sông Sắt, sông Trâu; có phương án chủ động di dân những vùng có nguy cơ cao khi có tình huống xấu nhất xảy ra;

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phát triển kinh tế xã hội phù hợp với kịch bản nước biển dâng;

- Xây dựng phương án cụ thể di dời, bố trí quỹ đất tái định cư để sắp xếp lại các điểm dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của bão, lụt, những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất và những khu vực ven biển bị xâm thực do tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Chú trọng đến các cụm dân cư vùng núi, vùng trũng thấp và khu vực bờ sông, bờ biển bị sạt lở;

- Thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các công trình thủy lợi; các đoạn đê, kè biển, sông, suối xung yếu; các công, đập ngăn mặn, giữ ngọt; triển khai dự án xây dựng đập ngăn mặn đa mục tiêu hạ lưu sông Dinh; cũng cố và xây dựng mới các công trình cấp, thoát nước ở thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, các thị trấn: Khánh Hải, Phước Dân, Tân Sơn, Cà Ná...; các xã: Phước Nam, Lợi Hải.

- Bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông gắn với xây dựng các công trình (đê, kè) bảo vệ đối với sông Cái, sông Lu, các đoạn kênh chính chảy qua khu dân cư và không gian thoát lũ các hồ chứa nước, các vùng trũng thường bị ngập lụt vào mùa mưa như: phía Nam sông Dinh gồm các xã An Hải, Phước Thuận, Phước Hậu, Phước Sơn, huyện Ninh Phước; các xã Xuân Hải, Hộ Hải, Tân Hải, huyện Ninh Hải; các xã Bắc Phong, Lợi Hải, huyện Thuận Bắc

- Tăng cường các biện pháp tích nước, điều tiết nguồn nước bảo đảm phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tổng hợp và đa mục tiêu tài nguyên nước, áp dụng công nghệ và phương pháp sản xuất tiết kiệm nước; chủ động phòng, chống và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; thực hiện nề nếp công tác cấp phép khai thác tài nguyên nước và cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

- Xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch hành động quản lý tổng hợp vùng bờ của tỉnh làm cơ sở cho việc tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả, hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng ven biển.

- Thực hiện các chương trình, dự án nâng cao chất lượng rừng và năng lực phòng hộ của rừng, nhất là phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn và rừng phòng hộ chắn sóng, chắn gió và cát di động ven biển: xây dựng, triển khai Kế hoạch quản lý chống phá rừng, cháy rừng, sâu bệnh hại rừng; trồng rừng và làm giàu rừng; xây dựng và triển khai một số mô hình kinh tế sinh-thái ven biển nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, nhất là ở các vùng dễ bị tổn thương; xây dựng chương trình sử dụng có hiệu quả diện tích đất trống, đồi núi trọc tạo việc làm cho người lao động, xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư; xây dựng cơ chế quản lý rừng hiệu quả có sự tham gia của cộng đồng.

- Xây dựng mô hình chống xâm nhập mặn, vùng ven biển khi khai thác nuôi tôm, làm muối.

c) Về mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu

Ninh Thuận là tỉnh có mật độ sông suối thấp, bình quân $0,1\text{km}/\text{km}^2$. Dòng sông ngắn, dốc, lưu lượng dòng chảy thấp, phân bố không đều giữa các mùa. Nhìn chung, nguồn nước mặt và nước ngầm ở Ninh Thuận không nhiều, tổng lượng mưa nhỏ hơn tổng lượng bốc hơi, nên việc bảo vệ và khai thác sử dụng hợp lý tài nguyên nước thích ứng với biến đổi khí hậu là cần thiết.

Thời gian qua, nhiều mô hình kinh tế nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu triển khai trên địa bàn tỉnh, trong đó điển hình là Dự án “Mô hình tưới nước cho dân nghèo Nam Trung bộ tại Ninh Thuận” do tổ chức International Development Enterprises (iDE) tài trợ, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 01/6/2011.

Dự án được triển khai thực hiện từ ngày 01/7/2011 trên địa bàn 6 xã thuộc huyện Ninh Phước gồm An Hải, Phước Hải, Phước Dân, Phước Hữu, Phước Thái và Phước Vinh. Tuy nhiên, đến tháng 11/2011, do cộng tác viên dự án tại Phước Dân hoạt động không hiệu quả nên dự án chỉ còn triển khai ở 5 xã.

Tham gia dự án có 1.378 hộ nông dân đã đầu tư lắp đặt và sử dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm trên diện tích hơn 300 ha. Mô hình tưới nước tiết kiệm theo dự án này đã mang lại nhiều lợi ích, tưới đúng, tưới đủ lượng nước cần thiết phục vụ sinh trưởng phát triển của cây trồng, làm giảm chi phí lao động tưới nước, bón phân, phun thuốc. Bên cạnh đó, mô hình còn giảm lượng phân bón, thuốc bảo vệ

thực vật và giảm chi phí điện, tiết kiệm năng lượng (điện, xăng, dầu) phục vụ tưới, qua đó đã giảm từ 3 - 5 triệu đồng/sào ($1.000 m^2$)/vụ. Áp dụng mô hình trên, năng suất cây trồng tăng từ 20 - 40%, cá biệt có những hộ tăng 50 - 70%; thu nhập tăng từ 5 - 7 triệu đồng/sào/vụ so với phương pháp tưới tràn truyền thống.

Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước vào sản xuất còn có nhiều lợi ích khác như tiết kiệm nguồn nước ngầm, khai thác tối đa diện tích canh tác, tạo cảnh quan môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái, chống cát bay, sa mạc hóa trên vùng đất khô hạn tại Ninh Thuận.

d) Về tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu

Ninh Thuận là một trong số những địa phương chịu nhiều rủi ro trước tác động của biến đổi khí hậu; do đó, đã thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu. Qua đó, các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong tỉnh đã nhận thức được những thách thức cũng như cơ hội do biến đổi khí hậu mang lại, năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu đã được nâng lên.

Đến nay, hầu hết cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của tỉnh được tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và phần lớn người dân của tỉnh đều được tiếp cận với thông tin, kiến thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu. Nhờ vậy, tỉnh Ninh Thuận đã triển khai phòng, chống có hiệu quả các thiên tai diễn ra trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2010 - 2015, đặc biệt là chống hạn diễn ra trên địa bàn tỉnh từ đầu năm 2015 đến nay.

III. Nguồn lực thực hiện Chương trình: Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015 là 01 tỷ đồng, đây là vốn sự nghiệp thuộc nguồn vốn Trung ương được phân bổ theo Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 24/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí năm 2010 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu (*Tổng kinh phí được giao và kinh phí thực hiện dự án cụ thể theo Phụ lục III đính kèm*)

IV. Hiệu quả của Chương trình

Qua 5 năm triển khai thực hiện Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, địa phương đã đánh giá được các tác động của biến đổi khí hậu đến từng lĩnh vực, từng khu vực của tỉnh; đã đề xuất được các giải pháp ứng phó phù hợp và ban hành được Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh.

Nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, thời gian qua nhiều mô hình thích ứng dựa vào cộng đồng được xây dựng và triển khai ở một số địa phương của tỉnh, như mô hình trồng, phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn, ven biển kết hợp tạo sinh kế bền vững cho người dân, mô hình nuôi tôm quảng canh, mô hình canh tác tiết kiệm nước,... đã mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng và được sự đồng thuận, đánh giá cao của nhân dân trong tỉnh.

Ninh Thuận với bờ biển dài (105 km), mật độ dân cư vùng ven biển khá cao, do đó, các tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là thiên tai gia tăng, xâm nhập

mặt tác động rất lớn đến cộng đồng người dân ven biển, do đó, các cấp, các ngành và nhân dân đã quyết liệt ứng phó với biến đổi khí hậu, từ việc nhận thức đầy đủ các tác động của biến đổi khí hậu, nhận thức rõ trách nhiệm của địa phương, việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển gắn với yếu tố biến đổi khí hậu đến việc xác định các giải pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả cũng như việc huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, người dân trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu.

V. Những tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình và nguyên nhân

Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận đã đề ra 16 dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong giai đoạn 2013 - 2015 (*danh mục các dự án cụ thể theo Phụ lục IV đính kèm*), nhưng đến nay chưa có một dự án nào được triển khai thực hiện, vì không có kinh phí.

Hàng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, đề xuất các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh trình các Bộ, ngành Trung ương nhưng đến nay chưa có dự án nào được bố trí vốn để thực hiện.

VI. Đề xuất, kiến nghị

Ninh Thuận đã và đang chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu và hiện nay đang gặp không ít khó khăn về tài chính và kỹ thuật; do đó, để triển khai Kế hoạch hành động có tính khả thi để ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của tỉnh cũng như của các địa phương khác trên cả nước, tỉnh Ninh Thuận kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương như sau:

1. Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam, chi tiết đến từng địa phương làm cơ sở định hướng cho địa phương xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020.
2. Cần tăng đầu tư từ ngân sách Trung ương cho các địa phương khó khăn về ngân sách để ưu tiên triển khai các dự án, công trình trọng điểm về biến đổi khí hậu có tính cấp bách, cấp thiết.
3. Về huy động nguồn lực, cần xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư tài chính, chuyển giao công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu.
4. Giúp các địa phương đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách cũng như nghiên cứu khoa học công nghệ về biến đổi khí hậu.
5. Hoàn thiện và tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm đối với các mô hình thí điểm thích ứng với biến đổi khí hậu đã triển khai trong giai đoạn 2010 - 2015 và xem xét khả năng nhân rộng trong giai đoạn 2016 - 2020 đối với các địa phương có điều kiện tương tự.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Bùi Nhật Quang;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Các Sở, ngành và Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (L.T.Dũng);
- Lưu: VT, KTN. Nam

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Nhật Quang



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN VỀ BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU DO CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số 368/BC-UBND ngày 2/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phụ lục I

STT	Số văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành	Tên văn bản	Nội dung văn bản
I				
1	2247/QĐ-UBND	10/10/2011	Quyết định	V/v thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận
2	1105/QĐ-UBND	04/6/2012	Quyết định	V/v thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận
3	2248/QĐ-UBND	10/10/2011	Quyết định	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận
II				
1	24/UBND-KT	05/1/2010	Công văn	V/v triển khai chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu
2	27/UBND-KT	05/1/2010	Công văn	V/v đồng ý để Liên danh Nghiên cứu Chương trình Biển đổi khí hậu xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh
3	4658/UBND-KT	13/10/2010	Công văn	V/v triển khai các nhiệm vụ năm 2010 của Chương trình MTOQG ứng phó với BĐKH
4	5587/UBND-KT	10/12/2010	Công văn	V/v thẩm định dự toán nguồn kinh phí lập kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Ninh Thuận
5	1779/QĐ-UBND	04/8/2011	Quyết định	V/v phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Ninh Thuận
6	4779/UBND-TH	14/11/2011	Công văn	V/v đề xuất dự án ưu tiên theo Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu

7	4892/UBND-KT	16/10/2012	Công văn	V/v triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động ứng phó quốc gia về biến đổi khí hậu 2012-2020
8	5182/UBND-KT	01/11/2012	Công văn	V/v xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH giai đoạn 2013-2015
9	1871/QĐ-UBND	21/9/2012	Quyết định	V/v thành Hội đồng nghiệm thu dự án “Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận”.
10	2660/QĐ-UBND	28/12/2012	Quyết định	V/v phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận.
11	4808/UBND-KTN	11/10/2013	Công văn	V/v cho ý kiến nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của dự án: “Trồng mới, phục hồi và kết hợp quản lý bảo vệ rừng ven biển thực bờ biển thuộc các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận
12	2285/UBND-KTN	19/5/2014	Công văn	V/v cung cấp số liệu và xuất các dự án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2014 - 2020.
13	4097/UBND-KTN	26/8/2014	Công văn	V/v đề xuất Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2015.
14	4977/UBND-KTN	15/10/2014	Công văn	V/v hoàn thiện và gửi Thuyết minh Dự án trồng rừng, phục hồi rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.
15	33/TTr-UBND	08/4/2015	Tờ trình	Đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thủy lâm kết hợp để phòng chống hoang mạc hóa và thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Ninh Phước và huyện Thuận Nam thuộc tỉnh Ninh Thuận
16	2613/UBND-KTN	25/6/2015	Công văn	V/v hoàn thiện Thuyết minh dự án Hệ thống thủy lâm kết hợp để phòng chống hoang mạc hóa và thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận
17	3138/UBND-KTN	07/8/2015	Công văn	V/v bổ sung, hoàn thiện Thuyết minh dự án theo Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN



Phụ lục II
PHƯƠNG TRÌNH MTTQ ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU
GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

(Kèm theo Báo cáo số 308 /BC-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa được thực hiện
1	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận	12 tháng	Nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Ninh Thuận: định hướng các chương trình, dự án phát triển của tỉnh theo hướng thích ứng với xu thế biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm các thiệt hại, rủi ro do thiên tai gây ra; đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với tài nguyên và môi trường, kinh tế xã hội của tỉnh để có giải pháp hiệu quả ứng phó với những tác động cấp bách, trước mắt và những tác động tiềm tàng, lâu dài của biến đổi khí hậu nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững, bảo vệ cuộc sống của các cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đối với các ngành, lĩnh vực và khu vực thuộc phạm vi của tỉnh trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu đã được công bố; - Đề xuất các giải pháp, chương trình, dự án cho các ngành, địa phương và lồng ghép vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu; - Cung cấp thông tin về biến đổi khí hậu, chế, chính sách của tỉnh về biến đổi khí hậu; 	Hoàn thành vào cuối 2012	



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐÔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

(NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ)

(Kèm theo Báo cáo số 308 /BC-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phụ lục III

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được đuyệt	Tổng kinh phi được giao giai đoạn 2010 - 2015	Tổng kinh phí thực hiện					
				Trong đó					
				2010	2011	2012	2013	2014	2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(k)
1	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận	1.000	1.000	826	/	325	488	13	/



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

THỦ TƯỚNG

★

DANH MỤC DỰ ÁN ƯU TIÊN ỨNG PHÓ VỚI BĐKH VÀ NƯỚC BIỂN DÂNG TỈNH NINH THUẬN

Phụ lục IV
DỰ ÁN ƯU TIÊN ỨNG PHÓ VỚI BĐKH VÀ NƯỚC BIỂN DÂNG TỈNH NINH THUẬN
GIAI ĐOẠN 2013 - 2015

(Kèm theo Báo cáo số 308 /BC-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số	Tên dự án, nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm dự kiến	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Dự toán K. phí Tỷ đồng	Nguồn kinh phí	Thời gian thực hiện
1	Tăng cường công tác tuyên truyền về BĐKH và các tác động các mặt của nó. Tập huấn các giải pháp ứng phó cho các cán bộ và cộng đồng dân cư.	Giúp cán bộ, người dân trong tỉnh hiểu biết về BĐKH và các mặt tiêu cực của nó. Biết các giải pháp ứng phó, phát triển bền vững	- Xây dựng các nội dung tuyên truyền BĐKH trên các phương tiện thông tin đại chúng - Biết các giải pháp ứng phó với BĐKH	Kết quả tập huấn, tuyên truyền tới các đối tượng.	Sở TNMT Sở LĐTBXH Sở VHTTDL Sở GDĐT Sở Y Tế Sở XD, Sở GTVT, Sở NN&PTNT	3	Trung ương và địa phương	2013-2030 (Thực hiện hàng năm)
2	Dự án quy hoạch lưu vực sông Cái và quản lý hiệu quả nguồn nước ngầm và nước mặt tỉnh Ninh Thuận	Qui hoạch quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước phục vụ dân sinh và phát triển bền vững	Đánh giá tài nguyên nước (nước mặt, nước dưới đất...), quy hoạch khai thác hợp lý	Báo cáo qui hoạch Bản đồ	Sở TNMT	2	địa phương	2013 - 2015
3	Dự án thủy lâm kết hợp	Tăng cường trồng rừng, xây dựng đập giữ nước, tăng cường bờ kè nước ngầm	- Trồng rừng trên vùng núi đá, vùng hoang mạc hóa - Xây dựng các đập chắn nước nhỏ	Báo cáo Bản đồ	Sở TNMT	800	Trung ương	2013 - 2015

4	Các dự án bảo vệ và phát triển rừng	Quản lý, khôi phục, bảo vệ rừng đầu nguồn, rừng trồng, rừng ngập mặn	Đánh giá hiện trạng rừng, rừng ngập mặn, trồng mới rừng, khôi phục rừng suy thoái... tăng diện tích rừng	Báo cáo Bản đồ	Sở NN&PTNT	79	địa phương	2013-2015
5	Dự án nâng cao năng lực phòng chống cháy rừng và bảo vệ rừng	Nâng cao năng lực phòng chống cháy rừng và bảo vệ rừng	-Đào tạo nhân lực, nâng cao năng lực phòng cháy và bảo vệ rừng - Xây dựng CSHT phòng chống cháy rừng - Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm cháy rừng	Báo cáo Bản đồ	Sở NNPTNT	12	địa phương	2013-2015
6	Quy hoạch trồng cây xanh đô thị và khu dân cư	Tăng phủ xanh đô thị và khu dân cư	Quy hoạch trồng cây xanh đô thị và khu dân cư	Báo cáo quy hoạch	Sở Xây dựng	2	địa phương	2013 - 2015
7	Dự án đầu tư hoàn chỉnh hệ thống liên hồ chứa, hệ thống các công trình kênh cấp II, III. Hoàn thiện và quản lý hiệu quả có hồ chứa nước.	Hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi Nâng cao năng lực quản lý và sử dụng tài nguyên nước	Xây dựng hệ thống liên hồ chứa Xây dựng các các kênh cấp II, III Vận hành tối ưu hồ chứa	Hệ thống liên hồ, kênh cấp II, III. Mô hình quản lý hiệu quả các hồ chứa nước	Sở NNPTNT	737.5	Trung ương và Nước ngoài	2013-2015
8	Dự án di dời, tái định cư vùng sạt lở	Ôn định cuộc sống dân cư vùng sạt lở	Tái định cư vùng có sạt lở bờ sông, bờ biển...	Khu vực tái định cư	UBND huyện, TP	190.8	Trung ương	2013 - 2015
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu và lập bản đồ phân bố mô hình dịch bệnh liên quan tới tác động của biến đổi khí hậu ở các khu vực trong tỉnh và từ đó đề xuất các giải pháp thích ứng	Ứng dụng CNTT đánh giá tác động của BĐKH đến sức khỏe cộng đồng và đề xuất các giải pháp thích ứng	- Xây dựng CSDL hạ tầng y tế, các điểm phát sinh dịch bệnh, về dân số và tình hình dịch bệnh - Bàn đồ nguy cơ dịch bệnh - Giải pháp thích ứng	- CSDL, bản đồ tác động - Giai pháp	Sở Y Tế	2	địa phương	2013-2015

10	Triển khai các mô hình can thiệp giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu tới sức khỏe cộng đồng; mô hình quản lý, điều trị một số bệnh do tác động của biến đổi khí hậu; mô hình cảnh báo sớm đáp ứng nhanh trong giám sát xử lý bệnh dịch...	Nâng cao năng lực giảm thiểu thiểu tác động của biến đổi khí hậu tới sức khỏe cộng đồng	- Chủ động các mô hình quản lý, điều trị bệnh do tác động của BĐKH - Mô hình giám sát và cảnh báo dịch bệnh	Mô hình giám sát cảnh báo và điều trị	Sở Y Tế	3	địa phương	2013 – 2015
11	Xây dựng hệ thống đê biển tỉnh Ninh Thuận	Xây dựng hệ thống đê	Xây dựng hệ thống đê biển	Hệ thống đê biển	Sở NNPTNT	1109.5	Trung ương	2013 – 2015
12	Nâng cấp, xây dựng hệ thống đê biển, đê ven sông cho các vùng sạt lở, vùng ngập nước do nước biển dâng, ngăn chặn sự xâm nhập của nước mặn;	Nâng cấp hệ thống đê kè giảm tác động của NBD và xâm nhập mặn	Nâng cấp, xây dựng đê biển, đê ven sông cho các vùng sạt lở, vùng ngập nước, ngăn chặn sự xâm nhập của nước mặn	Hệ thống đê kè	Sở NNPTNT	300	Trung ương	2013 – 2015
13	Nâng cấp và cải tạo các công trình CSHT vùng thường bị đe dọa bởi lũ, lụt và NBD.	Nâng cấp, cải tạo các công trình bị tác động của lũ lụt	Nâng cấp và cải tạo CSHT	Cơ sở hạ tầng	Sở GTVT	283.7	Trung ương và địa phương	2013 – 2015
14	Dự án nâng cao chất lượng ATSP Nông nghiệp và phát triển chương trình khí sinh học (QSEAP)	Sản xuất an toàn Phát triển khí sinh học, giảm nguy cơ từ chất thải chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Qui hoạch vùng sản xuất nông nghiệp an toàn - Tập huấn các kiến thức về sản xuất nông nghiệp sạch theo tiêu chuẩn GAP , HACCP cho nông dân và các đơn vị sản xuất - chế biến nông sản - Thay thế các giống cây trồng nhiễm bệnh và chất lượng kém để nâng cao chất lượng và an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình sản xuất an toàn - Sản xuất khí sinh học 	Sở NN&PTNT	65	Nước ngoài và địa phương	2013 – 2015

		nông sản					
		- Phát triển chương trình khí sinh học để giảm nguy cơ từ chất thải chăn nuôi					
15	Dự án phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai	Xây dựng đường cứu hộ, cứu nạn ở các địa phương xảy ra lũ, thiên tai (Huyện Thuận Bắc, Ninh Hải, Bắc Ái)	Xây dựng đường cứu hộ, cứu nạn ở các địa phương xảy ra lũ, thiên tai (Huyện Thuận Bắc, Ninh Hải, Bắc Ái)	Sở Giao thông cứu nạn	153	Trung uồng	2013– 2015
16	Đầu tư CSHT và hệ thống thủy lợi cấp thoát nước mặn, lợ, ngọt phục vụ NTTS khu vực Đầm Nai	Cấp thoát nước cho NTTS Đầm Nai	Xây dựng CSHT và hệ thống thủy lợi	CSHT và hệ thống thủy lợi	162	Trung uồng	2013– 2015

đ/c